

MA TRẬN, BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I NĂM HỌC 2024-2025

MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 8

*PHÂN MÔN LỊCH SỬ

Thời gian: 30 phút

1. Khung ma trận

Chương/ chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ kiểm tra, đánh giá						Tổng % điểm
		Nhận biết (TNKQ)		Thông hiểu (TL)		Vận dụng (TL)		
		TN	TL	TN	TL	TN	TL	
Phân môn Lịch sử (Thời gian 30 phút)								
Chủ đề 1: Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI	Bài 2:Cách mạng Tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII	1TN						2,5%
Chủ đề 2: Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX	Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX	1TN						2,5%
Chủ đề3 VIỆT NAM TỪ ĐẦU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII	1. Xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn	1TN					1 TL	12,5%
	2. Những nét chính trong quá trình mở cõi từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII	1TN						2,5%
	3. Công cuộc khai phá vùng đất phía nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII	1 TN						2,5%

1	<p>Chủ đề 1: Châu Âu và Bắc Mỹ từ nửa sau thế kỉ XVI đến nửa đầu thế kỉ XVIII</p>	<p>Bài 2:Cách mạng Tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII</p>	<p>Nhận biết – Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả của cách mạng tư sản Pháp.*</p> <p>Thông hiểu - Trình bày được tính chất và ý nghĩa của Cách mạng tư sản Pháp</p> <p>Vận dụng - Nêu được một số đặc điểm chính của cuộc cách mạng tư sản Pháp.</p>	1TN		
2	<p>Chủ đề 2:Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX</p>	<p>Bài 4:Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX</p>	<p>Nhận biết -Các nước trong khu vực ĐNA.*</p> <p>Thông hiểu – Trình bày được những nét chính trong nguyên nhân và quá trình xâm nhập của tư bản phương Tây vào các nước Đông Nam Á.</p>	1TN		
3	<p>Chủ đề 3: Việt Nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII</p>	<p>1. Xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn</p>	<p>Nhận biết – Nêu được những nét chính Mạc Đăng Dung về sự ra đời của Vương triều Mạc. – Nêu được hệ quả của xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn.*</p> <p>Thông hiểu</p>	1TN		

			<p>– Giải thích được nguyên nhân bùng nổ xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn.</p> <p>Vận dụng</p> <p>– Nêu được hệ quả của xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn.*</p>			1 TL
		<p>2. Những nét chính trong quá trình mở cõi từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII</p>	<p>Nhận biết</p> <p>– Trình bày được khái quát về quá trình mở cõi của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII. *</p> <p>Thông hiểu</p> <p>– Mô tả và nêu được ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn.</p>	1TN		
		<p>3. Công cuộc khai phá vùng đất phía nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII</p>	<p>Nhận biết</p> <p>– Trình bày được khái quát về quá trình mở cõi của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.*</p>	1 TN		
		<p>4. Phong trào Tây Sơn</p>	<p>Nhận biết</p> <p>– Trình bày được một số nét chính về nguyên nhân bùng nổ của phong trào Tây Sơn.</p> <p>Thông hiểu</p> <p>– Mô tả được một số thắng lợi tiêu biểu của phong trào</p>			

			<p>Tây Sơn.</p> <p>– Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn.*</p>		1 TL	
		<p>5. Tình hình kinh tế, văn hóa, tôn giáo thế kỉ XVI-XVIII.</p>	<p>Nhận biết</p> <p>– Nêu được những nét chính về tình hình kinh tế trong các thế kỉ XVI – XVIII.*</p> <p>Thông hiểu</p> <p>– Mô tả được những nét chính về sự chuyển biến văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.</p>	1 TN		
4	<p>Chủ đề 4: Châu Âu và nước Mĩ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX</p>	<p>1.Sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở các nước Âu- Mĩ</p>	<p>Thông hiểu</p> <p>- Mô tả được những nét chính về quá trình hình thành của chủ nghĩa đế quốc.</p> <p>-Nhận biết được những chuyển biến lớn về kinh tế, chính sách đối nội, đối ngoại của các đế quốc Anh*</p> <p>- Vận dụng cao: rút ra được đặc điểm chung của chủ nghĩa đế quốc.*</p>			1TL
		<p>2.Phong trào công nhân từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học</p>	<p>Nhận biết</p> <p>– Nêu được sự ra đời của giai cấp công nhân.</p> <p>– Trình bày được một số hoạt động chính của Karl Marx, Friedrich Engels và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học.*</p> <p>Thông hiểu</p> <p>– Mô tả được một số hoạt động tiêu biểu của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX.</p>	3 TN		

Câu 7. Những “ Ông vua công nghiệp” là tên gọi cho đế quốc nào?

- A. Anh B. Pháp C. Đức D. Mĩ

Câu 8. Chùa Cầu ở Hội An là do thương nhân nước nào xây dựng ở thế kỉ XVII?

- A. Nhật Bản B. Trung Quốc C. Hàn Quốc D. Pháp

B. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. (0,5 điểm) Theo em chủ nghĩa đế quốc cuối thế kỉ XIX- đầu thế kỉ XX có những đặc điểm chung gì?

Câu 2. (1,5 điểm) Nêu nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn.

Câu 3. (1 điểm) Em hãy giải thích hệ quả của cuộc xung đột Trịnh – Nguyễn.

BÀI LÀM

I. Trắc nghiệm:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án								

II. Tự luận:

.....

UBND HUYỆN THẮNG BÌNH Trường THCS Lý Thường Kiệt Lớp 8/..... Họ và tên:.....	KIỂM TRA CUỐI KÌ I NĂM HỌC 2024- 2025 MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 8 Phân môn Lịch sử - Thời gian: 30 phút	Điểm
--	--	-------------

ĐỀ:B

A. TRẮC NGHIỆM (2 điểm): Chọn đáp án đúng của mỗi câu điền vào phần trắc nghiệm của bài làm phía dưới đây:

Câu 1. Ai là người đã có công khai phá Đàng Trong?

- A. Nguyễn Chích B. Nguyễn Hoàng C. Nguyễn Kim D. Nguyễn Huệ

Câu 2. Quốc tế thứ nhất ra đời vào thời gian nào?

- A. 1864 B. 1889 C. 1871 D. 1848

Câu 3. Cách mạng tư sản nào là triệt để nhất, điển hình nhất?

A. Pháp B. Anh C. Bắc Mĩ D. Hà Lan

Câu 4. Ngày 1/5 trở thành ngày quốc tế lao động vào thời gian nào?

A. 1848 B. 1886 C. 1871 D. 1889

Câu 5. Cuối thế kỉ XIX- đầu thế kỉ XX nước nào có hệ thống thuộc địa nhiều nhất?

A. Pháp B. Mĩ C. Anh D. Đức

Câu 6. Nước nào sau đây **không** phải nằm ở khu vực Đông Nam Á?

A. Thái Lan B. Việt Nam C. Trung Quốc D. Lào

Câu 7. Những “ Ông vua công nghiệp” là tên gọi cho đế quốc nào?

A. Anh B. Mĩ C. Đức D. Pháp

Câu 8. Chùa Cầu ở Hội An là do thương nhân nước nào xây dựng ở thế kỉ XVII?

A. Pháp B. Trung Quốc C. Hàn Quốc D. Nhật Bản

B. TƯ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. (0,5 điểm) Theo em chủ nghĩa đế quốc cuối thế kỉ XIX- đầu thế kỉ XX có những đặc điểm chung gì?

Câu 2. (1,5 điểm) Nêu nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn.

Câu 3. (1 điểm) Em hãy giải thích hệ quả của cuộc xung đột Trịnh – Nguyễn.

BÀI LÀM

I. Trắc nghiệm:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án								

II. Tự luận:

.....

4. Đáp án và hướng dẫn chấm:

* PHẦN TRẮC NGHIỆM: 2đ. (chọn đúng mỗi câu 0,25 đ)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
ĐỀ A	B	B	B	A	C	C	D	A

ĐỀ B	B	A	A	D	C	C	B	D
-------------	----------	----------	----------	----------	----------	----------	----------	----------

*PHẦN TỰ LUẬN: 3 đ

Câu 1:(0,5đ). Đặc điểm chung của các nước đế quốc: 0,5 đ

- Nhiều công ti độc quyền ra đời 0,25
- Luôn luôn tiến hành xâm lược thuộc địa. 0,25 đ

Câu 2: Nguyên nhân và ý nghĩa của phong trào Tây Sơn: 1,5 đ

- Nguyên nhân:
 - + Tinh thần yêu nước, sự đồng lòng và ý chí chiến đấu dũng cảm của nhân dân ta. 0,25 đ
 - + Sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Quang Trung-Nguyễn Huệ và bộ chỉ huy nghĩa quân.0,25 đ
 - Ý nghĩa lịch sử
 - + lật đổ các chính quyền phong kiến Nguyễn, Trịnh, Lê xóa bỏ tình trạng chia cắt Đàng Trong-Đàng Ngoài.0,25đ
 - + Đặt cơ sở cho việc khôi phục nền thống nhất quốc gia.0,25 đ
 - + Đánh tan các cuộc xâm lược quân Xiêm, quân Thanh, bảo vệ vững chắc nền độc lập và chủ quyền lãnh thổ của Tổ quốc.0,5 đ
- Câu 3: Em hãy giải thích hệ quả của cuộc xung đột Trịnh – Nguyễn.(1đ)

- + Đất nước bị chia cắt thành Đàng Trong và Đàng Ngoài. 0,5đ
- + Gây ra nhiều đau thương và tổn thất cho nhân dân. 0,25đ
- + Tổn hại đến sự phát triển chung của quốc gia – dân tộc. 0,25đ
